

-----§-----

Hà nội, ngày tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa: - Toàn thể đại hội (Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội)

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ của Công ty CP SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội

Căn cứ thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty năm 2018 như sau:

I/ Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong việc kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát với 03 thành viên đã tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

1. Thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;

2. Tham dự các cuộc họp HĐQT, họp giao ban và các cuộc họp chuyên môn khác có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát để kiểm tra tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh theo kế hoạch năm 2018.

3. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý trong việc xây dựng, ban hành các văn bản, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

4. Kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị năm 2018.

5. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh do Giám đốc lập; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của Công ty.

6. Kiểm soát thực hiện chế độ tài chính; phân phối, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty trong năm 2018.

7. Kiểm soát thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, các chế độ đối với người lao động.

8. Kiểm soát tình hình thực hiện các nghĩa vụ chính sách của pháp luật bao gồm các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ Tài chính khác.

9. Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao nhất.

II/ Kết quả kiểm tra giám sát

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Về cơ bản Hội đồng quản trị đã thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty

- Năm 2018 Hội đồng quản trị đã ban hành 13 Nghị quyết trong đó có một số vấn đề trọng tâm như:

+ Thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, và các báo cáo, tờ trình, điều lệ, quy chế sửa đổi

+ Thông qua việc bầu Ông Nguyễn Sinh Dũng Thăng là chủ tịch HĐQT kể từ ngày 05/6/2018

+ Thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ

+ Thông qua việc bổ sung quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách từ tháng 8 đến tháng 12/2018

+ Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức: giải thể phòng kinh doanh, thành lập phòng dịch vụ khách hàng

- Ban hành một số quyết định, quy định, quy chế nội bộ thuộc thẩm quyền làm cơ sở cho hoạt động Công ty được rõ ràng, minh bạch.

- Hội đồng quản trị tuân thủ và thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Giám sát chặt chẽ công tác quản lý, điều hành cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 của Ban điều hành.

- Ngoài ra trong năm, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc công ty để quản lý và điều hành các hoạt động tại đơn vị được thuận lợi và có hiệu quả.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Ban điều hành:

- Thực hiện theo định hướng sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt, Ban Điều hành Công ty đã tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh theo các quyết định, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, phát huy hiệu quả bộ máy tổ chức và quản lý của công ty.

- Ban điều hành Công ty thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban hàng tháng, các cuộc họp chuyên môn để triển khai việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong tháng, đồng thời đưa ra những chỉ đạo và biện pháp khắc phục những tồn tại, thiếu sót trong công tác sản xuất nhằm giảm tỷ lệ thất thoát thất thu và tăng doanh thu tiền nước.

3. Đánh giá sự phối hợp của Ban kiểm soát với HĐQT và Ban điều hành:

Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong năm 2018 thường xuyên có sự phối hợp chặt chẽ trong việc giám sát, kiểm soát nội bộ. Hội đồng quản trị và Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng và nhận được đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Giám đốc liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty.

4/ Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

a. Đánh giá chung

- Báo cáo tài chính năm 2018 được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt nam hiện hành và đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018.

- Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty và xác nhận “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần SXKD Nước sạch số 3 Hà Nội tại ngày 31/12/2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

b. Kết quả kinh doanh:

ĐVT: đồng

Các chỉ tiêu	Năm
Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	170.582.365.451

Giá vốn hàng bán	96.934.239.143
LN gộp về bán hàng và CCDV	73.648.126.308
Doanh thu hoạt động tài chính	850.027.201
Chi phí hoạt động tài chính	9.286.920.716
Chi phí bán hàng	30.202.464.025
Chi phí quản lý DN	13.653.399.968
LN từ HĐ SXKD	21.355.368.800
Thu nhập khác	269.530.544
Tổng LN kế toán trước thuế	21.624.899.344
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	4.327.300.589
Lợi nhuận sau thuế	17.297.598.755
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.145

(Nguồn: Trích BCTC đã được kiểm toán năm 2018)

III. Tình hình thực hiện theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông

1. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Công ty đã thực hiện việc ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.

2. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017

Công ty đã trích lập quỹ chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 theo đúng kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông 2018: 87.000.000 đồng

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt so với lợi nhuận kế hoạch: 120,85%

-Thực hiện chi trả thù lao trong năm 2017 là 87.000.000 đồng đạt 100% so với kế hoạch.

3. Việc trích lập và sử dụng các quỹ

Công ty đã thực hiện việc trích lập các quỹ theo phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã thông qua.

4. Thực hiện các chỉ tiêu về sản xuất và kinh doanh, hiệu quả tài chính

a. Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh:

T T	Chỉ tiêu	ĐV	TH 2017	KH Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018	TH 2018	Tỷ lệ TH 2018/ NQĐH	Tỷ lệ 2018/ 2017
1	Sản lượng nước cấp vào	m ³	17.299.711	16.585.937	17.287.981	104,23	99,93
2	Sản lượng nước thu được tiền	m ³	13.271.707	13.337.437	16.631.244	124,69	125,31
3	Tỷ lệ nước thu tiền nước	%	77,03	80,41	96,20	119,64	124,89

b. Hiệu quả tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2017	NQ ĐH CĐ 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ % TH2018/NQ	TH 2018/2017 (%)
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	55.000	55.000	55.000	100	100
2	Doanh thu	Tr.đồng	164.064	163.709	171.761	104,92	104,69
2.1	Tiền nước	Tr.đồng	163.244	163.044	169.305	103,84	103,71
2.2	Hoạt động xây lắp, HĐ tài chính, Thu nhập khác	Tr.đồng	820	655	2.456	374,96	299,51
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	140.704	145.815	150.136	102,96	106,70
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	30.84	28.45	33.31	117,08	108,01
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	18.685	14.314	17.298	120,85	92,58
6	Tỷ lệ LNST/VĐL	% năm	33,97	26,02	31,45	120,85	92,58
7	Lãi cơ bản/một CP	đồng	3.397	2.602	3.145	120,85	92,58
8	Thu nhập BQ	đ/ng/tháng	13.610.000	13.000.000	15.500.000	119,23	113,89
9	Tỷ lệ cổ tức/ VĐL	%/năm		20			

c. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/NNH)	lần	1,34	1,00
	- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-HTK)/NNH	lần	1,09	0,92
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/tổng tài sản	lần	0,37	0,7
	- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	lần	0,59	2,3
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản	lần	1,32	0,54
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần	%	11	10
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	24	18
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	15	6
	- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	%	14	13

Nhận xét chung:

Nhìn chung trong năm 2018 Công ty đều hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua và tăng trưởng so với năm 2017. Cụ thể:

- Doanh thu năm 2018 đạt 171.761 triệu đồng đạt 104,92% so với kế hoạch và tăng trưởng 1.05 lần so với năm 2017.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 17.298 triệu đồng đạt 120,85% so với KH, giảm 7,42% so với năm 2017.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ năm 2018 đạt 31,45%, bằng 120,85% kế hoạch và tăng nhẹ so với năm 2017.

Ngoài ra Công ty đã thực hiện tốt công tác bảo toàn và phát triển vốn, có lợi nhuận và trích lập các quỹ theo đúng quy định. Tỷ trọng nợ trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu có tăng so với năm 2017 là do Công ty đã vay vốn để thực hiện một số dự án cải tạo mạng lưới, chống thất thoát thu và phát hành trái phiếu. Khả năng thanh toán nợ vẫn đảm bảo, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn.

Các chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu đều giữ ở mức ổn định so với năm 2017.

Bên cạnh đó các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh trong đó có chỉ tiêu tỷ lệ nước thu được tiền đạt 119,64% so với kế hoạch năm 2018 là do tác dụng tích cực của việc triển khai các dự án cải tạo, chống thất thoát, đã đem lại hiệu quả rõ rệt trong việc giảm tỷ lệ thất thoát, tăng tỷ lệ nước thu tiền năm 2018 của Công ty so với kế hoạch đặt ra và so với năm 2017.

5. Kế hoạch đầu tư sử dụng nguồn vốn KHCB và vốn sửa chữa năm 2018

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 sẽ triển khai 8 dự án đầu tư nguồn vốn KHCB, 4 dự án nguồn vốn sửa chữa và thay thế 7.388 chiếc đồng hồ định kỳ.

Đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khấu hao cơ bản, Công ty đã hoàn thành hai dự án chống thất thoát Ô 22B và dự án lắp đặt phần mềm quản lý khách hàng với mức đầu tư hiệu quả, tiết kiệm đáng kể so với dự toán ban đầu. Dự án chống thất thoát ô 23B, dự án lắp đặt phần mềm quản lý mạng lưới và dự án kết hợp các tuyến phố quận Hoàn Kiếm sẽ chuyển tiếp sang năm 2019 để hoàn thành nốt. Trong khi đó, các dự án mua máy chủ dịch vụ khách hàng, khoan thay thế giếng H8 và thay thế tuyến ống nước thô D300 trạm Đồn Thủy đang tạm dừng thực hiện để đánh giá lại hiệu quả đầu tư trước khi thực hiện.

Đối với các dự án đầu tư nguồn vốn sửa chữa lớn phân bổ, Công ty đã hoàn thành dự án chống thất thoát Ô 22B. Còn lại dự án chống thất thoát Ô 23B, dự án chống thất thoát kết hợp với UBND Quận Hoàn Kiếm và dự án xử lý dây chuyền công nghệ chất lượng nước Trạm Đồn Thủy sẽ chuyển tiếp sang năm 2019.

Công tác thay thế đồng hồ định kỳ đã thi công được 6.954 chiếc, đạt 94,13% so với kế hoạch số lượng đồng hồ thay thế nhưng mức đầu tư rất hiệu quả (thực tế chi phí đầu tư là 5,76 tỷ, bằng 63,86% tổng chi phí đầu tư theo kế hoạch). Phần còn lại 434 đồng hồ thuộc dự án Ô23B chưa thi công do chờ kết hợp với dự án.

IV/ Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát

Do định hướng thay đổi cơ cấu tổ chức và mô hình quản lý doanh nghiệp nên Công ty sẽ không còn Ban kiểm soát trong năm 2019, vì vậy Ban kiểm soát không trình kế hoạch hoạt động trong năm 2019.

Trên đây là nội dung bản báo cáo của Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Nước sạch số 3 Hà nội thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thành